

MỤC LỤC

1. Ruộng cồn bên sông. 7
2. Những dáng người đi. 15
3. Quán sửa xe đạp bên đường. 20
4. Tiếng keng. 27
5. Tiếng kêu của nỗi nhớ. 31
6. Bạn thuở thiếu thời. 38
7. *Radio* nhớ thương. 43
8. Một thời *cassette*. 49
9. Ti vi, *video* về làng. 54
10. Quán cắt tóc ở làng. 60
11. Những ngày hè thơ ấu. 65
12. Đi câu, tát cá. 71
13. Những đêm không trăng. 78
14. Ngủ độn, ngủ bại. 84
15. Mùa World Cup cũ. 90

16. Vui bóng đá làng. 96
17. Cánh cửa hông nhà cũ. 103
18. Khói hóa thành mây. 110
19. Thứ ba học trò. 115
20. Học trò đi thi trường huyện. 124
21. Thầy cô trường làng. 132
22. Ảnh cũ. 139
23. Đến mùa bão lụt. 145
24. Đi soi đêm. 149
25. Tiếng trống thu không. 154
26. Những trái bí ngô. 157
27. Khoai từ, khoai tía. 162
28. Chiều đông. 166
29. Những chiếc lon *lùng bình*. 175
30. Một đêm vui. 178
31. Những khúc rời cuối năm. 183
32. Tết nhà ngoại. 191

. 1 .

Ruộng cồn bên sông

Tuổi thơ tôi, cứ mỗi lần nghe ba mẹ nói ngày mai sẽ đi cấy bên cồn, đi cấy bên cồn, đi làm cỏ lúa bên cồn... là tôi biết ba mẹ sẽ đi từ tờ mờ sáng cho đến chiều tà, có khi tối trời mới về tới nhà. Mấy anh em tôi sẽ ăn cơm trưa ở nhà với bà nội.

Ruộng cồn là những cánh đồng mênh mông bên kia sông Ô Lâu. Nếu như ruộng nội điền trước mặt làng tôi là những cánh đồng đất cát pha thịt thì ruộng cồn là đất thịt nên cây lúa cho năng suất cao hơn.

Ở trước chùa làng tôi có ngôi mộ và một cái *nghe*⁽¹⁾. Đó là mộ và *nghe* ông Xạ. Tương truyền ông Xạ lên làm rở làng trên và vốn hay chữ nên được nhạc phụ là một chức sắc của làng giao cho coi bộ trích lục, địa bạ. Sau một trận lụt lớn, sổ sách nhà vợ đưa ra phơi. Lợi dụng lúc không ai để ý, ông Xạ lấy luôn mấy cuốn địa bạ của làng trên mang về giao cho làng mình. Sự vụ trót lọt, nhưng ông Xạ hối hận và cả lo sợ nữa, nên ông đã tự vẫn...

Người làng tôi đã chôn cất ông ở một khu đất trước chùa làng và dựng một cái *nghe* nhỏ để thờ ông. Cẩn thận hơn, cạnh ngôi mộ ông người làng còn đắp thêm hai ngôi mộ gió nữa... Chuyện này thì hình như người làng tôi ai cũng biết cả. Những cuốn địa bạ này đã mang về cho làng tôi hàng chục mẫu ruộng còn bên kia sông, vốn trước đây của làng trên...

(1) Đến thờ nhỏ.

Để cày cấy, chăm sóc và thu hoạch ruộng còn, nông dân làng tôi phải tập trung xuống những cái bến gần nhà để đi đò máy qua bên kia sông, rồi theo những con đường, những chiếc cầu tre bắc qua những con *hói*⁽¹⁾ nhỏ để đến được với những *soi*⁽²⁾ ruộng của nhà mình. Nếu đi trễ thì phải ra tận bến Đồng Dạ đi đò ngang và đi bộ gần cả tiếng đồng hồ. Mà đi làm ruộng còn thường phải bới theo cơm nước để ăn bữa trưa ngay giữa ruộng.

Những *soi* ruộng còn được người xưa đặt tên Cồn Đùng, Cồn Nổi, Đông Hói, Tây Hói, Tây Móc, Hai Mươi Mạ, Bến Mít... Rồi ruộng Ô, ruộng Biền, ruộng ông Cửu Câu, ruộng sâu, ruộng cạn, ruộng tăng vụ, ruộng chuyển vụ...

Mới đây ông chú ở làng đọc cho tôi nghe câu:

(1) Nhánh sông nhỏ hẹp hoặc hõm đất được ăn vào bờ sông, biển, do nước thủy triều xoáy mạnh tạo nên.

(2) Thửa.

*Còn Đùng, Ba Đội, Còn Bôn
Ba đồng ruộng tốt Kế Môn không làm...*

Có lẽ đây là những cánh đồng liên quan đến câu chuyện ông Xạ năm xưa...

* * *

Những năm làng tôi còn làm ruộng tập thể, lúc đó còn nhỏ xíu nên tôi không còn nhớ nhiều. Chỉ nhớ là mỗi đội sản xuất có một cái sân gạch khá to để phơi lúa.

Làng tôi có chín đội sản xuất, thêm làng Hoà Xuân là đội thứ mười. Thêm cả đội vận chuyển là của bà con vận đò trên sông Ô Lâu, được hợp tác xã trang bị những chiếc đò máy để phục vụ đưa nông dân chín đội của làng tôi sang cánh đồng ruộng còn hai mùa cày cấy, thu hoạch...

Đến khi ruộng khoán thẳng cho từng hộ nông dân thì vài năm lại phải bốc thăm chia ruộng một lần. Ông đội trưởng đi bốc thăm

trên hợp tác xã xong; rồi các hộ gia đình trong đội sản xuất tập trung ở nhà đội trưởng để bốc thăm phần ruộng nhà mình.

Có năm, ba tôi cho tôi đi theo bốc thăm để được may mắn. Tất nhiên rồi, ruộng thì có đám sâu đám cạn, đám tốt đám xấu.

Ở cánh đồng ruộng còn thì mấy cánh đồng Cồn Dừng, Hai Mươi Mẩu, Đông Đàn hay ruộng ông Cửu Cầu, ruộng Hoà Xuân là những cánh đồng ruộng tốt. Nông dân làng tôi gọi là ruộng *lường*, không sâu cũng không cạn, dễ làm, năng suất lúa lại cao. Bởi thế nhà nào mà bốc thăm mà được vài sào ruộng *lường* là yên tâm lắm.

Khác với cánh đồng làng, cánh đồng bên kia sông Ô Lâu có những *soi* ruộng Ô mỗi năm chỉ cấy cấy được một vụ thôi. Nhưng ruộng Ô là nơi sinh sống lí tưởng của những loài cá đồng. Sau khi thu hoạch, người làm ruộng be bờ tát cá.

Cá nhiều lắm, nào rô, trê, tràu, diếc, nhưng nhiều nhất là cá thác lác. Nước sắp sắp là cá

chen nhau bơi đặc trôi dưới chân người, bắt cá mỗi như cả tay. Thỉnh thoảng, có thêm những con *hôn*⁽¹⁾, nhưng hồi đó ít ai bắt vì cho rằng gặp *hôn* là xui.

Cũng dễ hiểu là vì sao hồi đó ruộng Ô cá nhiều, bởi vì cấy các giống lúa cổ truyền như De, Ngang cổ, Nước mặn, Chiêm... nên chỉ bón ít phân chứ tuyệt nhiên không bơm thuốc trừ sâu. Cây lúa cổ truyền lại cao, nên không chỉ cá ở dưới chân lúa mà chim trời cũng về làm tổ trên ngọn lúa...

Ông chú tôi nói rằng:

– Hồi xưa, làng mình nghèo nhưng không bao giờ thiếu cái ăn nhờ ruộng nhiều. Mà chỉ có dân chánh cư mới có ruộng để làm, dân ngụ cư không có ruộng nên họ phải tìm kế sinh nhai khác như buôn bán hay sắm đồ vận chuyển, đánh cá trên sông...

Những nghề này hóa ra lại dễ làm giàu hơn làm ruộng, nên chẳng mấy chốc mà nhiều gia đình

(1) Ba ba.